

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 69/2025/DSST

Ngày: 24/6/2025.

V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà: Trần Thị Lệ.
- Bà: Nguyễn Thị Kim Phượng.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số: 327/2022/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2022, về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2025/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 77/2025/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP QT Việt Nam (VIB).**

Trụ sở tại: Tầng 1 (tầng trệt) và Tầng 2, Tòa nhà Sailing Tower-111 A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Tầng 6, Tòa nhà Paxsky, số 26 đường Ung Văn Khiêm, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V. Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu H. Chức vụ: Giám đốc trung tâm Quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Hoàng T. Chức vụ: Cán bộ Ngân hàng. (Có mặt)

* Bị đơn:

- Ông **Võ Minh C**, sinh năm: 1992. (Vắng mặt)

Nơi ĐKTT: Số 400, ấp Kinh Tắc, xã Thạnh Hòa, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Địa chỉ hiện tại: Số 30/301, khu phố Phi Kinh, phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2. Bà **Phạm Thị Kiều D**, sinh năm: 1991. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 22 đường Huỳnh Tấn Phát, khu phố Dãy Ốc, phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP QT Việt Nam - ông Nguyễn Hoàng T trình bày:

Ông Võ Minh C và bà Phạm Thị Kiều D có ký với Ngân hàng TMCP QT Việt Nam Hợp đồng tín dụng số 4407514.20 ngày 07/02/2020 vay số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng); Mục đích vay vốn: Bổ sung vốn kinh doanh mua bán thủy hải sản, tổ yến, sơ chế tổ yến; Thời hạn vay: 06 tháng; Lãi suất tại thời điểm giải ngân: 8,8%/năm, lãi suất này là lãi suất ưu đãi (so với lãi suất thông thường là: Lãi suất cơ sở theo sản phẩm trong kỳ + biên độ 3,1%/năm) và chỉ được áp dụng trong 03 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản tín dụng. Hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm + biên độ 3,1%/năm; Hoàn trả khoản tín dụng gốc: Cuối kỳ. Ngày trả lãi: Trả vào ngày 20 hàng tháng, kỳ trả nợ đầu tiên vào ngày 20/3/2020.

Ngày 21/5/2021, VIB đã giải ngân cho ông C và bà D theo Đơn đề nghị giải ngân kèm Khế ước nhận nợ số 4407514(3).20 với số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với Hợp đồng tín dụng.

Ngày 07/5/2021, ông Võ Minh C có Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng QT. Theo đó, VIB đã phát hành thẻ tín dụng cho khách hàng Võ Minh C; loại thẻ: Thẻ tín dụng VIB Rewards Unlimited; hạn mức thẻ: 50.000.000 đồng; lãi suất, phí: theo Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng VIB.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Võ Minh C và bà Phạm Thị Kiều D đã vi phạm nội dung thỏa thuận tại HĐTD đã ký. VIB đã chuyển khoản vay thành khoản nợ quá hạn từ ngày 21/02/2022.

Tại phiên tòa, Ngân hàng TMCP QT Việt Nam vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ông Võ Minh C và bà Phạm Thị Kiều D phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ vay vốn gốc và lãi tính đến ngày 24/6/2025 là: **919.674.567 đồng** (Chín trăm mười chín triệu sáu trăm bảy mươi bốn nghìn năm trăm sáu mươi bảy đồng). Trong đó: nợ gốc hợp đồng vay là 500.000.000 đồng, nợ gốc thẻ là 150.310.183 đồng, nợ lãi trong hạn là 23.693.151 đồng, nợ lãi quá hạn là 245.671.233 đồng. Và yêu cầu tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 25/6/2025 cho đến khi ông C và bà D thanh xong toàn bộ số nợ.

Trường hợp ông Võ Minh C và bà Phạm Thị Kiều D không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, thì đề nghị Tòa án tuyên Ngân hàng TMCP QT Việt Nam có quyền tự phát mãi hoặc có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại số 39/17 đường Trần Phú, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, thuộc thửa đất số 83, tờ bản đồ số 53, theo Giấy chứng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 478363, số vào sổ cấp GCN số CH 001248 do UBND thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 25/01/2014, cập nhật chuyển nhượng ngày 13/02/2020 đứng tên Võ Minh C để thu hồi toàn bộ nợ vay cho VIB. Nếu tài sản kê biên, phát mãi không đủ để thanh toán nợ vay cho VIB, thì ông C và bà D phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán hết khoản nợ còn lại cho VIB.

** Bị đơn ông Võ Minh C và bà Phạm Thị Kiều D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không tham gia tố tụng.*

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá phát biểu quan điểm:*

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Trong quá trình chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, riêng bị đơn ông Võ Minh C và bà Phạm Thị Kiều D chưa chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về thời hạn giải quyết vụ án thì chưa đảm bảo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP QT Việt Nam về việc yêu cầu ông Võ Minh C và bà Phạm Thị Kiều D phải trả số tiền nợ vay vốn gốc và lãi tính đến ngày 24/6/2025 là **919.674.567 đồng** (Chín trăm mười chín triệu sáu trăm bảy mươi bốn nghìn năm trăm sáu mươi bảy đồng), cùng tiền lãi quá hạn phát sinh từ ngày 25/6/2025, lãi suất tính theo thỏa thuận Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng TMCP QT Việt Nam khởi kiện bị đơn là ông Võ Quốc C và bà Phạm Thị Kiều D có các địa chỉ như đã nêu trên, yêu cầu ông C và bà D trả tiền vay theo Hợp đồng tín dụng số 4407514.20 ngày 07/02/2020 và trả tiền nợ thẻ tín dụng, nên xác định đây là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, và vụ án

thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Võ Quốc C và bà Phạm Thị Kiều D đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa, cũng không có căn cứ cho việc vắng mặt của ông C và bà D là do sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, vì vậy căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Võ Quốc C và bà Phạm Thị Kiều D.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Ngân hàng TMCP QT Việt Nam khởi kiện yêu cầu ông Võ Quốc C và bà Phạm Thị Kiều D phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 24/6/2025 là **919.674.567 đồng** (Chín trăm mười chín triệu sáu trăm bảy mươi bốn nghìn năm trăm sáu mươi bảy đồng) và lãi suất tính kể từ ngày 25/6/2025 cho đến khi ông C và bà D trả hết nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký. Hội đồng xét xử nhận định:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP QT Việt Nam đã nộp cho Tòa án các hợp đồng được ký kết giữa phía Ngân hàng với ông Võ Quốc C và bà Phạm Thị Kiều D như: Hợp đồng tín dụng số 4407514.20 ngày 07/02/2020; Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 4407514(1).20 ngày 14/02/2020; Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng QT ngày 07/5/2021; Hợp đồng thế chấp QSDĐ số 7004488.20 ngày 14/02/2020 (bản sao); Giấy chứng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 478363, do UBND thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 25/01/2014... để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình. Xét các Hợp đồng đã được các bên ký kết là đúng trình tự quy định của pháp luật. Việc Ngân hàng khởi kiện là do ông C và bà D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng cũng đã có văn bản nhắc nhở đối với ông C và bà D, nên việc Ngân hàng khởi kiện là có căn cứ. Quá trình tố tụng, bị đơn ông C và bà D đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn không đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Tòa án cũng không nhận được văn bản trình bày ý kiến của bị đơn đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, và bị đơn cũng không đến Tòa án tham dự phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án.

Căn cứ Điều 351, Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015, cần buộc ông Võ Quốc C và bà Phạm Thị Kiều D phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền nợ vay vốn gốc và lãi tính đến ngày 24/6/2025 là **919.674.567 đồng** (Chín trăm mười chín triệu sáu trăm bảy mươi bốn nghìn năm trăm sáu mươi bảy đồng), cùng tiền lãi quá hạn phát sinh từ ngày 25/6/2025, lãi suất tính theo thỏa thuận Hợp đồng tín dụng đã ký là có cơ sở.

[4] Về án phí dân sự có giá ngạch: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26, điểm d mục 1.3 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Võ Quốc C và bà Phạm Thị Kiều D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm giá ngạch trên số tiền 919.674.567 đồng phải trả cho nguyên đơn là: $[36.000.000 \text{ đồng} + (919.674.567 \text{ đồng} \times 3\%)] = 41.750.237 \text{ đồng}$ (Bốn mươi một triệu bảy trăm năm mươi nghìn hai trăm ba mươi bảy đồng).

Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận, nên nguyên đơn Ngân hàng TMCP QT Việt Nam không phải chịu án phí, hoàn lại tiền tạm ứng án phí Ngân hàng TMCP QT Việt Nam đã nộp là 15.123.000 đồng (Mười lăm triệu một trăm hai mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004737 ngày 18/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 93; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ: Điều 351; Điều 357; Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ: Điều 91; Điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng.

- Căn cứ: Khoản 2 Điều 26; điểm đ mục 1.3 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần QT Việt Nam.

Buộc ông Võ Quốc C và bà Phạm Thị Kiều D có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần QT Việt Nam tổng số tiền vay vốn gốc và lãi tính đến ngày 24/6/2025 là: **919.674.567 đồng** (Chín trăm mười chín triệu sáu trăm bảy mươi bốn nghìn năm trăm sáu mươi bảy đồng).

Kể từ ngày 25/6/2025 cho đến khi thi hành án xong, ông Võ Quốc C và bà Phạm Thị Kiều D còn phải trả cho Ngân hàng TMCP QT Việt Nam khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký trên số nợ gốc tương ứng với thời gian chưa thi hành án, nhưng phải phù hợp quy định của pháp luật.

Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Nếu ông Võ Quốc C và bà Phạm Thị Kiều D không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không hết nợ, thì Ngân hàng TMCP QT Việt Nam có quyền yêu cầu kê biên, phát mãi tài sản đã thế chấp gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại số 39/17 đường Trần Phú, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, thuộc thửa đất số 83, tờ bản đồ số 53, theo Giấy chứng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 478363, sổ vào sổ cấp GCN số CH 001248 do UBND thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 25/01/2014, cập nhật chuyển nhượng ngày 13/02/2020 đứng tên Võ Minh C để thu hồi toàn bộ nợ vay cho VIB. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết nợ, thì ông C và bà D có nghĩa vụ tiếp tục trả hết khoản nợ còn lại cho VIB.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Võ Quốc C và bà Phạm Thị Kiều D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm giá ngạch trên số tiền phải trả cho nguyên đơn là: **41.750.237** đồng (Bốn mươi một triệu bảy trăm năm mươi nghìn hai trăm ba mươi bảy đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP QT Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **15.123.000** đồng (Mười lăm triệu một trăm hai mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004737 ngày 18/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

[3] Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn ông Võ Quốc C và bà Phạm Thị Kiều D vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- VKSND TP. Rạch Giá;
- Chi cục THSDA TP. Rạch Giá;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Phương Thanh